TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 344/2017/QĐST-HNGĐ	*G, ngày 13 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 315/2017/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Trương Thành Đ1, sinh năm 1985;

Trú tại: Ấp L, xã Qu, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Lê Thị M, sinh năm 1991;

Trú tại: Ấp N, xã Đ2, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trương Thành Đ1, sinh năm 1985; trú tại: Ấp L, xã Qu, huyện C, tỉnh Tiền Giang với chị Lê Thị M, sinh năm 1991; trú tại: Ấp N, xã Đ2, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trương Thành Đ1 với chị Lê Thị M.

- Về con chung: Anh Đ1 với chị M có 01 con chung tên là Trương Công Kh, sinh ngày 16/4/2015 đang sống với chị M. Anh Đ1 và chị M thỏa thuận, thống nhất giao cháu Kh cho chị M tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Đ1 không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Đ1 được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: không có.

- Về án phí:

+ Anh Đ1 tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 38921 ngày 11/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, nên hoàn lại anh Đ1 150.000đồng.

+ Chị M không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30. Luật thi hành án dân sự"./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện G;
- UBND xã Qu;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Đỗ Thị Thu Ngoan